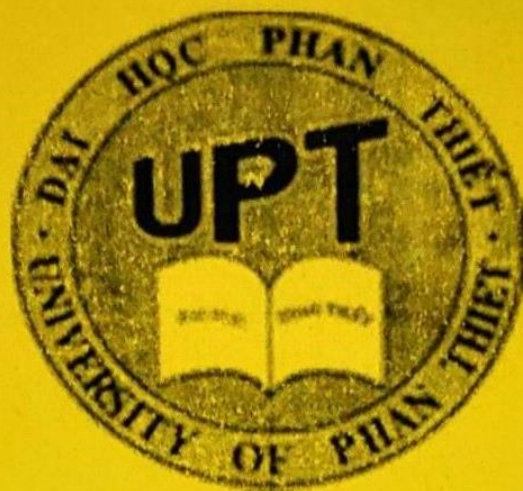


BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHAN THIẾT

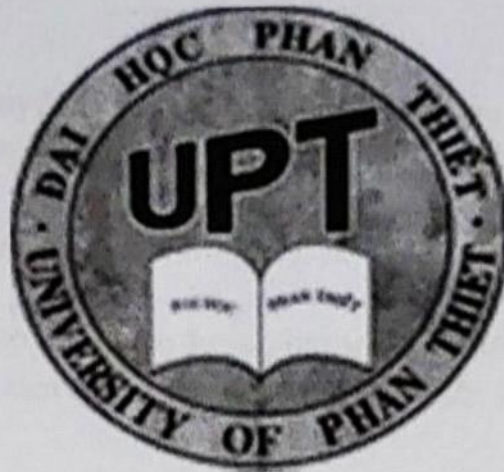


KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN
KHOA LUẬT KINH TẾ
GIAI ĐOẠN 2015 – 2020, TẦM NHÌN 2030

BÌNH THUẬN 2015



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHAN THIẾT



**KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN
KHOA LUẬT KINH TẾ
GIAI ĐOẠN 2015 – 2020, TẦM NHÌN 2030**

BÌNH THUẬN 2015

TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHAN THIẾT
KHOA LUẬT KINH TẾ

Số: 04 /TTr-ĐHPT-LKT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phan Thiết, ngày 11 tháng 11 năm 2015

TỜ TRÌNH

V/v phê duyệt Kế hoạch Chiến lược Khoa Luật Kinh tế
Trường Đại học Phan Thiết, Giai đoạn 2015-2020 và tầm nhìn đến năm 2030

Kính gửi: Ban Giám hiệu Trường Đại học Phan Thiết

- Căn cứ vào “Kế hoạch chiến lược phát triển Trường Đại học Phan Thiết Giai đoạn 2015-2020 tầm nhìn đến năm 2030” số 168/QĐ-HĐQT của HĐQT Trường ĐHPT,
- Căn cứ vào “Kế hoạch Hành động Trường Đại học Phan Thiết Giai đoạn 2015-2020 tầm nhìn đến năm 2030” số 238/QĐ-HĐQT ngày 05/10/2015 của HĐQT Trường ĐHPT,
- Căn cứ Thông báo hướng dẫn số 263/TB-ĐHPT của Hiệu trưởng Trường ĐHPT ngày 24/8/2015 về việc xây dựng kế hoạch chiến lược cấp đơn vị giai đoạn 2015-2020,

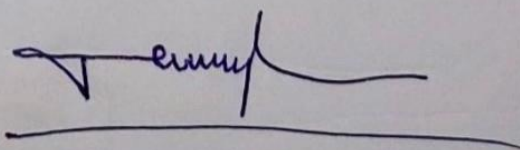
Khoa Luật Kinh tế tiến hành xây dựng kế hoạch chiến lược hoạt động của Khoa trong giai đoạn 2015-2020 và tầm nhìn đến 2030 (Theo văn bản kế hoạch đính kèm).

Khoa Luật Kinh tế kính trình Ban Giám hiệu Nhà trường phê duyệt nội dung Kế hoạch chiến lược./.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (để phê duyệt)
- Lưu: VP.

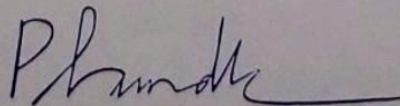
LÃNH ĐẠO KHOA



Trần Bình Trọng

Ngày tháng năm

PHÊ DUYỆT CỦA BAN GIÁM HIỆU



TS. Phạm Đình Trung

PHẦN A. THÔNG TIN KHÁI QUÁT

1. Thông tin chung

1.1. Tên đầy đủ

- Tên tiếng Việt: Khoa Luật Kinh tế
- Tên tiếng Anh: Faculty of Business Law

1.2. Tên viết tắt

- Tên tiếng Việt: KLKT
- Tên tiếng Anh: FL

1.3. Cơ quan chủ quản

Trường Đại học Phan Thiết

1.4. Thông tin liên lạc

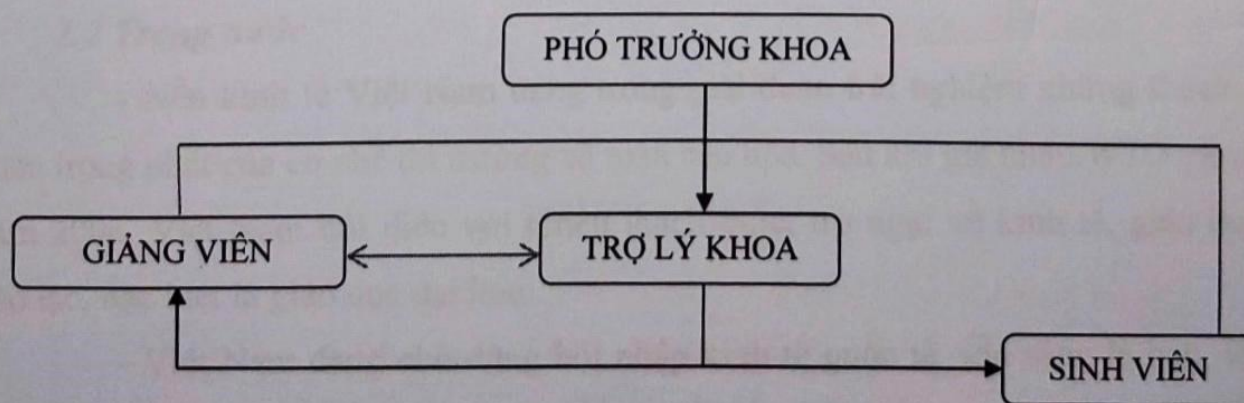
- Khoa Luật Kinh tế, Trường Đại học Phan Thiết, 225 Nguyễn Thông, Phú Hải, Phan Thiết, Bình Thuận
- Điện thoại: 0252 627 1166
- Website: fl.upt.edu.vn
- Email: khoa_lkt@upt.edu.vn

2. Lịch sử hình thành và phát triển

Được thành lập từ năm 2015, Khoa Luật Kinh tế được giao nhiệm vụ quản lý đào tạo chuyên ngành: Luật Kinh tế. Từ khi hình thành và phát triển, Khoa Luật Kinh tế đã nhận được sự quan tâm, hỗ trợ nhiệt tình của Ban Lãnh đạo Nhà trường và cộng đồng các cơ quan, doanh nghiệp trong tỉnh Bình Thuận.

3. Cơ cấu tổ chức, nhân sự

3.1 Cơ cấu tổ chức



3.2 Nhân sự

Toàn khoa hiện có 05 cán bộ giảng viên tham gia công tác quản lý, giảng

dạy và nghiên cứu khoa học, trong đó có 01 Phó giáo sư – Tiến sĩ, 01 Tiến sĩ, 01 Thạc sĩ, 02 Cử nhân.

4. Quy mô đào tạo

Hiện tại, Khoa có hơn 40 sinh viên tham gia học tập ở hệ Đại học chính quy.

PHẦN B: KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN GIAI ĐOẠN 2015-2020, TẦM NHÌN ĐẾN 2030

I. PHÂN TÍCH BỐI CẢNH

1. Bối cảnh

1.1 Quốc tế và khu vực

- Toàn cầu hoá và hội nhập kinh tế quốc tế đang diễn ra mạnh mẽ, yêu cầu về tăng năng suất lao động, thường xuyên đổi mới và nâng cao chất lượng sản phẩm, đổi mới công nghệ, đổi mới phương thức tổ chức quản lý ngày càng tăng. Vì vậy, vấn đề nâng cao chất lượng đào tạo, giao lưu, hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm, chuyển giao khoa học và tiếp nhận công nghệ tiên tiến trên thế giới đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế, xã hội là một vấn đề sống còn của mỗi quốc gia, mỗi trường đại học trên thế giới nói chung, và Đại học Phan Thiết nói riêng.

- Việt Nam hội nhập ASEAN từ năm 1995, sự bình đẳng trong hoạt động kinh tế, xã hội được thừa nhận, quốc tế hóa trong giáo dục ngày càng phát triển. Số lượng sinh viên ra nước ngoài học ngày càng nhiều làm thu hẹp thị trường tiềm năng đầu vào, vì vậy không những phải mở rộng quy mô đào tạo mà còn phải chuyên môn hoá và nâng cao chất lượng đào tạo. Thói quen quản lý giáo dục và hoạt động đào tạo kiểu lý thuyết chung chung, học nhiều nhưng không sâu, thiếu thực tế, thiếu thực hành sẽ không thể tồn tại.

1.2 Trong nước

- Nền kinh tế Việt Nam đang trong giai đoạn trải nghiệm những thách thức quan trọng nhất của cơ chế thị trường và toàn cầu hóa. Sau khi gia nhập WTO vào cuối năm 2006, Việt Nam đối diện với nhiều thách thức, trở ngại về kinh tế, giáo dục và đào tạo, đặc biệt là giáo dục đại học.

- Việt Nam đang chủ động hội nhập kinh tế quốc tế, sẵn sàng là bạn, là đối tác tin cậy của các nước trong cộng đồng quốc tế, phấn đấu vì hòa bình, độc lập và phát triển. Trong những năm đổi mới, nền kinh tế tiếp tục phát triển với nhịp độ cao so

với các nước khác trong khu vực. Tình hình kinh tế, xã hội có tiến bộ, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân không ngừng được cải thiện.

- Sự bùng nổ về số lượng các trường đại học, cao đẳng trong nước, cùng với sự có mặt của nhiều cơ sở giáo dục đào tạo nước ngoài tại Việt Nam tạo nên sự cạnh tranh mạnh mẽ ngay giữa các trường đại học, cao đẳng trong nước. Chính những yếu tố này buộc các trường đại học, cao đẳng có truyền thống và các trường đại học vùng phải nhìn nhận lại chính sách đào tạo theo hướng tạo nên sự khác biệt và khẳng định đẳng cấp riêng của mình.

- Chiến lược phát triển kinh tế, xã hội giai đoạn 2011-2020 định hướng "*Phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao là một đột phá chiến lược*". Quán triệt quan điểm trên, chiến lược phát triển giáo dục 2011-2020 đã cụ thể hoá các chủ trương, định hướng đổi mới giáo dục và đào tạo, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI và Chiến lược phát triển kinh tế, xã hội 2011 - 2020 của đất nước.

2. Cơ hội và thách thức

2.1 Điểm mạnh

- Sứ mạng và mục tiêu của khoa Luật Kinh tế được xây dựng cụ thể, rõ ràng, phù hợp với từng giai đoạn phát triển, nằm trong tổng thể chiến lược phát triển của trường Đại học Phan Thiết.

- Chương trình đào tạo được cập nhật, bổ sung, đổi mới, có hệ thống. Giảng viên chú trọng đổi mới phương pháp giảng dạy, kiểm tra – đánh giá kết quả theo hệ thống tín chỉ.

- Khoa Luật Kinh tế có đội ngũ cán bộ có trình độ đạt chuẩn theo quy định, có tâm huyết với sự nghiệp giáo dục và đào tạo. Đa số các giảng viên trẻ, có sức khỏe, có ý chí và khao khát vươn lên trong sự nghiệp giáo dục và đào tạo.

- Hoạt động nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế được quan tâm. Công tác nghiên cứu khoa học là một trong những giải pháp hỗ trợ tích cực cho công tác giảng dạy, nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ và chất lượng đào tạo của Trường.

- Công tác đảm bảo chất lượng được duy trì, từng bước đi vào nề nếp.

2.2 Điểm yếu

- Chương trình đào tạo còn thiên về lý thuyết, có ít môn học thực hành.

- Công tác nghiên cứu khoa học chưa được thực hiện rộng khắp trong cán bộ,

giảng viên, nhân viên và sinh viên trong Khoa.

- Các văn bản phục vụ công tác quản lý, điều hành chưa đầy đủ, hệ thống.

2.3 Cơ hội

- Các cơ chế, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về giáo dục được đổi mới, đồng bộ và hệ thống.

- Xã hội có nhu cầu lớn về nguồn nhân lực Luật Kinh tế.

- Sự hội nhập và toàn cầu hóa diễn ra nhanh chóng. Trường có nhiều cơ hội mở rộng và đẩy mạnh các hoạt động hợp tác trong lĩnh vực đào tạo, nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước.

- Hoạt động đảm bảo chất lượng giáo dục đối với trường đại học nói chung và khoa Luật Kinh tế nói riêng được quan tâm đúng mức.

2.4 Thách thức

- Sự phát triển nhanh chóng của nền kinh tế thị trường và quá trình hội nhập quốc tế của đất nước cùng với những biến động phức tạp của thế giới tạo ra những yêu cầu mới về nguồn nhân lực.

- Sự cạnh tranh ngày càng gay gắt giữa các cơ sở đào tạo chuyên ngành Luật Kinh tế ở trong và ngoài nước.

- Đơn vị mới thành lập có nhiều khó khăn, thiếu thốn về đội ngũ, tài chính, cơ sở vật chất và các điều kiện khác.

II. TÂM NHÌN, SỨ MẠNG VÀ MỤC TIÊU

1. Tâm nhìn

Trường Đại học Phan Thiết phấn đấu đến năm 2030 trở thành đại học đa ngành định hướng ứng dụng có uy tín, chất lượng; được kiểm định chất lượng quốc gia và khu vực; có mạng lưới quan hệ hợp tác trong nước và quốc tế.

2. Sứ mạng

Đào tạo nguồn nhân lực có kiến thức vững, kỹ năng, và đạo đức tạo ra các giá trị gia tăng cho doanh nghiệp, tổ chức xã hội ở tỉnh Bình Thuận và các tỉnh Đông Nam Bộ; cung cấp các dịch vụ nghiên cứu ứng dụng phục vụ nhu cầu phát triển của doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức kinh tế xã hội trong tỉnh Bình Thuận và khu vực; xúc tiến các hoạt động xã hội phục vụ cộng đồng trong tỉnh Bình Thuận và cả nước.

3. Mục tiêu trọng tâm giai đoạn 2015-2020

Xây dựng trường Đại học Phan Thiết thành trường đại học đa ngành, trong đó có ngành Luật Kinh tế; là đại học định hướng ứng dụng được kiểm định chất lượng quốc gia vào năm 2020 và có mạng lưới quan hệ hợp tác rộng rãi trong nước và quốc tế, đồng thời đạt chuẩn khu vực vào năm 2030.

4. Triết lý giáo dục (Hệ thống các giá trị cơ bản)

“Đạo đức - Trách nhiệm – Phát triển”

III. KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN GIAI ĐOẠN 2015-2020

1. Chương trình Phát triển nguồn nhân lực

1.1. Mục tiêu chung

Tiếp tục hoàn thiện cơ cấu nguồn nhân lực của khoa Luật Kinh tế, nâng cao số lượng và chất lượng chuyên môn hóa của đội ngũ giảng viên, chuyên viên theo hướng chuẩn hóa và hiện đại hóa.

1.2. Mục tiêu cụ thể

Thực hiện chuẩn hóa, hiện đại hóa số lượng và chất lượng đội ngũ cán bộ giảng viên, nhân viên; tăng tỷ lệ đội ngũ giảng viên có trình độ cao, đội ngũ quản lý, chuyên viên có tính chuyên nghiệp cao.

1.3. Nhóm giải pháp

- Xây dựng đề án, chương trình, kế hoạch thực hiện công tác xây dựng, phát triển nhân sự theo từng năm học theo chỉ tiêu của Nhà trường, thay đổi cơ cấu giảng viên theo hướng tăng nhanh tỷ lệ tiến sĩ, thạc sĩ; thu hút các giảng viên được đào tạo ở các nước phát triển; tuân thủ các tiêu chí cụ thể của Trường để thẩm định trình độ của đội ngũ giảng viên trong Khoa.

- Thực hiện nghiêm việc rà soát chất lượng đội ngũ cán bộ, nhân viên và giảng viên; xử lý kiên quyết, triệt để những trường hợp không đảm bảo các yêu cầu chuyên môn, trình độ chuyên môn. Về nguyên tắc, giảng viên phải có trình độ từ thạc sĩ trở lên mới được đứng lớp.

- Kết hợp việc xây dựng, kiện toàn khoa Luật Kinh tế với việc điều chỉnh các chỉ tiêu phù hợp với thực trạng của khoa Luật Kinh tế cũng như định hướng phát triển của Khoa và Nhà trường; điều chỉnh công tác tuyển dụng, hạn chế tối đa việc giữ sinh viên ở lại trường làm công tác giảng dạy; chỉ giữ lại những sinh viên xuất sắc để

bồi dưỡng sau đại học đồng thời làm việc với vị trí hỗ trợ Khoa/Bộ môn; hạn chế giảng viên thỉnh giảng.

- Đẩy mạnh việc gửi cán bộ, nhân viên và giảng viên ra nước ngoài học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, ngoại ngữ; phát huy vai trò của hợp tác quốc tế để phát triển nhanh nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là đội ngũ giảng viên.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng bắt buộc định kỳ để nâng cao trình độ chuyên môn của cán bộ quản lý và chuyên viên, chú trọng đặc biệt việc bồi dưỡng, nâng cao trình độ quản trị đại học, lý luận chính trị, tin học và ngoại ngữ.

1.4 Các chỉ tiêu

- Khoa Luật Kinh tế có kế hoạch tuyển dụng, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ giảng viên và nhân viên; có quy hoạch bổ nhiệm cán bộ quản lý đáp ứng mục tiêu, chức năng, nhiệm vụ phù hợp với điều kiện cụ thể của khoa Luật Kinh tế căn cứ vào các quy định, thông báo, hướng dẫn của Trường.

- Đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên và nhân viên của khoa Luật Kinh tế được đảm bảo các quyền dân chủ trong trường đại học theo Điều lệ Trường Đại học và Quy chế Tổ chức Hoạt động của trường Đại học Phan Thiết; được đảm bảo chế độ chính sách xã hội (Bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm tai nạn lao động, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm bệnh nghề nghiệp), được khám sức khỏe theo Quy chế Chi tiêu nội bộ; được tạo điều kiện hoạt động, tập luyện văn nghệ, thể dục thể thao và được đảm bảo an toàn trong khuôn viên của Nhà trường; được tham gia các chương trình du lịch trong và ngoài nước, ...

- Đội ngũ cán bộ quản lý khoa Luật Kinh tế có phẩm chất đạo đức, năng lực quản lý chuyên môn, nghiệp vụ để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Khoa Luật Kinh tế phấn đấu, thu hút, tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng đủ số lượng cán bộ nhân viên và giảng viên tính đến tháng 7 năm 2020 theo đúng quy định của Bộ chủ quản và Điều lệ Trường Đại học để thực hiện chương trình giáo dục và nghiên cứu khoa học; đạt được mục tiêu của chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2015-2020 nhằm giảm tỷ lệ trung bình sinh viên/giảng viên; đảm bảo trình độ chuẩn của nhà giáo theo quy định tại Điều lệ Trường Đại học. Giảng dạy theo chuyên môn được đào tạo; đảm bảo cơ cấu chuyên môn và trình độ theo quy định; có trình độ ngoại ngữ (B1), tin học ứng dụng đáp ứng yêu cầu về nhiệm vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học; được đảm bảo cân bằng về kinh nghiệm công tác chuyên môn và trẻ hoá của

đội ngũ giảng viên theo quy định.

- Đội ngũ kỹ thuật viên, nhân viên của khoa Luật Kinh tế đủ số lượng, có năng lực chuyên môn và được định kỳ bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, phục vụ có hiệu quả cho việc giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học, phấn đấu đến năm 2025 đạt 100% tỉ lệ cán bộ, giảng viên, nhân viên có học vị Thạc sĩ, 30% có học vị Tiến sĩ.

2. Chương trình Đào tạo

2.1. Mục tiêu chung

Tiếp tục hoàn thiện cơ cấu ngành đào tạo, chương trình đào tạo, phương pháp giảng dạy và công tác quản lý đào tạo theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế, tạo chuyển biến căn bản về chất lượng đào tạo.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Chương trình đào tạo được nâng cấp, tiếp tục xây dựng chương trình đào tạo đạt chuẩn Việt Nam (vào năm 2020).

- Xác lập quy mô đào tạo hợp lý đối với các phương thức và loại hình đào tạo; cung cấp nguồn nhân lực có chất lượng cao cho xã hội.

- Có phương pháp giảng dạy hiện đại, sáng tạo, ứng dụng phương châm đào tạo “thực học – thực nghiệp” (Học kỳ Doanh nghiệp).

- Tạo bước tiến mạnh mẽ trong quy trình quản lý đào tạo.

2.3. Nhóm giải pháp

2.3.1. Về cơ cấu ngành đào tạo

- Đẩy mạnh việc triển khai đào tạo liên kết với các Trường Đại học trong nước như: Đại học Kinh tế TP HCM, Đại học Luật TP HCM,

- Mở rộng và phát huy hiệu quả các chương trình đào tạo liên kết với các trường đại học có uy tín của nước ngoài.

2.3.2. Về chương trình đào tạo

- Tiếp tục chuẩn hoá chuẩn đầu ra của các chương trình đào tạo, tiếp cận mô hình AUN.

- Tăng cường tính liên thông trong chương trình đào tạo giữa các ngành; thực hiện liên thông với các khoa trong toàn Trường.

2.3.3. Về quy mô đào tạo

- Ổn định quy mô đào tạo hệ chính quy.

- Tăng cường các chương trình liên kết đào tạo với các đối tác mới trong nước và nước ngoài.

2.3.4. Về phương pháp giảng dạy

- Định kỳ tổ chức hội nghị chất lượng cấp Trường và hội thảo/seminar cấp Khoa/Bộ môn về đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng hiện đại hóa, “lấy người học làm trọng tâm”.

- Xác lập quy trình nâng cao trình độ của giảng viên; thường xuyên tổ chức tập huấn về phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá về chất lượng giảng dạy của cán bộ giảng viên thông qua dự giờ.

2.3.5. Về quản lý đào tạo

- Nâng cao tính chuyên nghiệp của đội ngũ cán bộ, chuyên viên quản lý và phục vụ đào tạo.

- Vận hành hệ thống thông tin quản lý đào tạo hiện đại.

- Tăng cường cơ chế phối hợp giữa cấp Trường (Phòng Quản lý đào tạo) và cấp Khoa/Bộ môn (Bộ môn Luật Kinh tế).

2.3.6. Đổi mới phương pháp giảng dạy

- Tổ chức hội thảo, seminar cấp Khoa/Bộ môn 1 năm/lần về đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng lấy người học làm trọng tâm và phương châm “thực học – thực nghiệp định hướng giáo dục 4.0”.

- Tổ chức tập huấn về phương pháp giảng dạy, cấp chứng chỉ cho giảng viên 2 năm/lần.

- Đến 2020, có 90% giảng viên được đánh giá tích cực về phương pháp giảng dạy (qua khảo sát người học và đồng nghiệp).

2.4. Các chỉ tiêu

- Chương trình giáo dục của Khoa được xây dựng trên cơ sở chương trình khung do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Chương trình giáo dục được xây dựng với sự tham gia của các giảng viên, cán bộ quản lý, đại diện của các tổ chức, hội nghề nghiệp và các nhà tuyển dụng lao động (các bên liên quan) theo quy định.

- Có mục tiêu rõ ràng, cụ thể, cấu trúc hợp lý, được thiết kế một cách hệ thống, đáp ứng yêu cầu về chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình đào tạo trình độ đại học và đáp ứng linh hoạt nhu cầu nhân lực của thị trường lao động trên địa bàn tỉnh Bình Thuận và các tỉnh lân cận, trong khu vực, trong nước, định hướng toàn cầu.

phẩm nghiên cứu khoa học thuộc các lĩnh vực chuyên môn phục vụ cho việc phát triển kinh tế, quản lý xã hội.

3.2.3 Về tổ chức nghiên cứu, công bố khoa học và sở hữu trí tuệ

- Đa dạng hoá các sản phẩm khoa học, thúc đẩy việc công bố các công trình trên các tạp chí khoa học, đặc biệt là các tạp chí khoa học của khu vực và quốc tế; xây dựng và thực hiện quy chế về công bố khoa học đối với các đề tài nghiên cứu khoa học ở tất cả các cấp; nâng cao chất lượng khoa học của các bài báo công bố trên các tạp chí chuyên ngành, đặc biệt là tạp chí quốc tế.

- Tăng cường tổ chức các hội thảo khoa học có nội dung nghiên cứu ứng dụng các vấn đề phục vụ cộng đồng gắn với các địa bàn nghiên cứu trọng điểm; tăng cường hợp tác quốc tế, hợp tác với các viện, các trường đại học, các Sở Khoa học và Công nghệ ở địa phương đặc biệt là tại tỉnh Bình Thuận và các tỉnh lân cận.

- Đảm bảo quyền sở hữu trí tuệ, quyền tác giả, quyền sở hữu tài sản theo đúng quy định của pháp luật.

3.3. Nhóm giải pháp

3.3.1 Về hướng nghiên cứu

- Tập trung đầu tư những đề tài có ứng dụng thiết thực cho hoạt động giảng dạy và phục vụ xã hội.

- Phân cấp các đối tượng nghiên cứu, phân cấp đề tài, phân cấp lĩnh vực nghiên cứu trong xét chọn đề tài. Ưu tiên xét duyệt những đề tài có tính mới, tính lý luận và giá trị thực tiễn cao.

- Tăng cường cơ sở vật chất phục vụ hoạt động nghiên cứu bằng các dự án tại địa phương, trong khu vực, trong nước.

3.3.2 Về xây dựng năng lực nghiên cứu

- Thành lập và phát huy vai trò của các nhóm nghiên cứu lĩnh vực Luật Kinh tế. Tạo điều kiện và phát huy tối đa năng lực nghiên cứu của cán bộ, giảng viên và sinh viên.

- Liên kết với các trường đại học, viện nghiên cứu trong nghiên cứu khoa học. Ưu tiên phát triển các dự án nghiên cứu do các tổ chức chính phủ, phi chính phủ nước ngoài đặt hàng, tài trợ hoặc cùng thực hiện với các nhà

- Chương trình giáo dục chính quy và các hệ khác (Liên thông, Văn bằng 2, ...) được thiết kế theo quy định, đảm bảo chất lượng đào tạo. Được định kỳ (2 năm) bổ sung, điều chỉnh dựa trên cơ sở tham khảo các chương trình tiên tiến quốc tế, các ý kiến phản hồi từ các nhà tuyển dụng lao động, người tốt nghiệp, các tổ chức giáo dục và các tổ chức khác (các bên liên quan) nhằm đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực phát triển kinh tế - xã hội của địa phương hoặc cả nước, ...

- Chương trình đào tạo ngành Luật Kinh tế được thiết kế theo hướng đảm bảo mang tính quốc gia và quốc tế với các trình độ đào tạo và chương trình giáo dục khác và được định kỳ đánh giá thực hiện cải tiến chất lượng dựa trên kết quả đánh giá.

3. Chương trình Nghiên cứu khoa học

3.1. Mục tiêu chung

Xây dựng nền tảng của một đại học định hướng nghiên cứu ứng dụng, phát triển mạnh và gắn kết nghiên cứu cơ bản và nghiên cứu ứng dụng, nghiên cứu liên ngành nhằm tạo ra những sản phẩm khoa học có ý nghĩa khoa học và thực tiễn cao để phục vụ cho công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa của khu vực phía Nam, xây dựng một số lĩnh vực mũi nhọn, được công nhận ở tầm quốc gia và tiến đến được công nhận ở tầm quốc tế.

3.2. Mục tiêu cụ thể

3.2.1 Về hướng nghiên cứu

Nghiên cứu ứng dụng: Hướng hoạt động nghiên cứu vào việc giải quyết những vấn đề cấp thiết của tỉnh Bình Thuận, khu vực Nam Bộ, Nam Trung Bộ.

3.2.2 Về xây dựng năng lực nghiên cứu

- Xây dựng những nhóm nghiên cứu tiêu biểu, có uy tín trong nước, xây dựng cộng đồng nghiên cứu mạnh, môi trường học thuật phát triển.

- Xây dựng và tham gia các chương trình khoa học trong lĩnh vực có liên quan của quốc gia, các đề tài nghiên cứu trọng điểm của Trường và các trung tâm, viện nghiên cứu, của tỉnh Bình Thuận và các địa phương Nam Bộ, Nam Trung Bộ.

- Tăng cường hiệu quả ứng dụng của hoạt động nghiên cứu khoa học trên cả hai bình diện: Lý thuyết và thực tiễn. Chú trọng việc đưa các sản

khoa học quốc tế song song với những đề tài trong nước, đề tài do doanh nghiệp trong nước đặt hàng hoặc liên kết nghiên cứu.

3.4. Các chỉ tiêu

- Thực hiện các nghiên cứu đa ngành, có chất lượng.
- Xây dựng và thực hiện chương trình nghiên cứu với đối tác nước ngoài.
- Nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học của giảng viên.
- Xây dựng các nhóm nghiên cứu có trình độ chuyên môn giỏi, có trình độ ngoại ngữ tốt, có nhiệt huyết để thực hiện các đề tài lớn ở phạm vi quốc gia.

4. Chương trình Hợp tác quốc tế

Thực hiện theo kế hoạch chiến lược chung của toàn Trường.

5. Chương trình Công tác chính trị - tư tưởng, Công tác sinh viên và Xây dựng văn hoá đại học

5.1. Mục tiêu chung

- Nâng cao bản lĩnh chính trị - tư tưởng, góp phần tạo sự thống nhất, đồng thuận, phát huy tính chủ động sáng tạo của mọi thành viên để xây dựng và phát triển Nhà trường.

- Tăng cường tính chuyên nghiệp và hiệu quả trong công tác sinh viên; xây dựng hình mẫu sinh viên khoa Luật Kinh tế với các tiêu chí: Có lòng yêu nước, ý thức công dân, bản lĩnh chính trị vững vàng; có hiểu biết và kỹ năng hội nhập quốc tế; có sức khỏe, tri thức, văn hóa và tác phong hiện đại; có tinh thần tình nguyện, trách nhiệm với bản thân, gia đình, xã hội.

- Tạo dựng được môi trường văn hoá đại học tự do học thuật, tự chủ, sáng tạo, nhân văn.

5.2. Công tác chính trị - tư tưởng

5.2.1. Mục tiêu cụ thể

- Xây dựng thế giới quan và phương pháp luận khoa học trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

- Nâng cao bản lĩnh chính trị, giá trị đạo đức và bồi dưỡng niềm tin, năng lực hoạt động thực tiễn cho cán bộ, nhân viên, giảng viên, sinh viên.

- Thực hiện sâu rộng triết lý giáo dục của trường: Đạo đức – Trách nhiệm – Phát triển.

- Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự kỷ cương, an toàn xã hội.

5.2.2. Nhóm giải pháp

5.2.2.1. Công tác giáo dục lý luận chính trị, giáo dục truyền thống cách mạng

- Tổ chức quán triệt, học tập, phổ biến sâu rộng các nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; kết hợp với việc cập nhật kịp thời những vấn đề thời sự chính trị - xã hội quan trọng trong nước và quốc tế.

- Giáo dục phẩm chất đạo đức, lối sống, tác phong gắn với việc "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh", ngăn chặn những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, nhân viên, giảng viên, sinh viên của Nhà trường.

- Đẩy mạnh triển khai giáo dục, tuyên truyền và tôn vinh những giá trị truyền thống của Trường trong 10 năm hình thành và phát triển.

- Chăm lo các hoạt động văn hoá, văn nghệ nhằm thoả mãn nhu cầu tinh thần của cán bộ, nhân viên, giảng viên, sinh viên, qua đó giáo dục đạo đức, lối sống, phát huy truyền thống cách mạng, gắn với việc bảo vệ, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc.

- Giáo dục cán bộ, nhân viên, giảng viên, sinh viên của Nhà trường nâng cao cảnh giác, tham gia đấu tranh chống các âm mưu, thủ đoạn và hành động "diễn biến hoà bình" gây bạo loạn, lật đổ, bảo vệ chế độ, bảo vệ chủ quyền quốc gia, củng cố mối quan hệ giữa Đảng, Nhà nước và nhân dân.

5.2.2.2. Công tác tuyên truyền, cổ động

- Chỉ đạo, hướng dẫn, cổ vũ thúc đẩy phong trào thi đua yêu nước và các phong trào xã hội khác.

- Coi trọng việc bồi dưỡng, nêu gương, nhân rộng các điển hình, nhân tố mới, nhằm cổ vũ hành động của mọi người, mọi bộ phận trong Khoa, biến nhận thức tư tưởng thành niềm tin, hành động cụ thể, góp phần hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ Kế hoạch chiến lược trong từng năm và toàn giai đoạn.

5.2.2.3. Nắm bắt tình hình dư luận xã hội, đấu tranh tư tưởng

- Nắm bắt dư luận xã hội và định hướng tư tưởng dư luận xã hội trong cán bộ, nhân viên, giảng viên, sinh viên; kịp thời phê phán các quan điểm sai trái, thù địch, tin đồn và tài liệu xấu lan truyền, phát tán trong Khoa.

- Tập trung xử lý các kiến nghị, khiếu nại, nhất là những vấn đề liên quan đến tham nhũng, lãng phí, quan liêu, mất dân chủ, thiếu kỷ cương trong Khoa.

5.2.2.4. Xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ làm công tác tư tưởng – lý luận

Lựa chọn các sinh viên có nhận thức chính trị tốt, tích cực, học lực khá trở lên tham gia và công tác tư tưởng lý luận trong sinh viên.

5.3. Công tác sinh viên

5.3.1. Mục tiêu cụ thể

- Đảm bảo tổ chức thực hiện tốt các chế độ, chính sách của Nhà nước đối sinh viên. Triển khai đồng bộ và hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ công tác sinh viên theo các quy chế, quy định hiện hành.

- Xây dựng, triển khai các chương trình giáo dục rèn luyện, hoạt động phong trào sinh viên theo 4 trụ cột:

- + Giáo dục chính trị, truyền thống, văn hóa dân tộc
- + Nâng cao kỹ năng hội nhập quốc tế (kỹ năng mềm)
- + Nâng cao kiến thức, năng lực chuyên môn của sinh viên
- + Chuẩn hóa chương trình tình nguyện, công tác xã hội

- Phát triển tư tưởng khởi nghiệp trong sinh viên

5.3.2. Nhóm giải pháp

5.3.2.1 Triển khai đồng bộ nội dung, nhiệm vụ định kỳ hàng năm của công tác sinh viên

- Xây dựng kế hoạch định kỳ hằng năm về công tác sinh viên; phân công cho cán bộ chuyên trách và các cố vấn học tập thực hiện các hoạt động trên, nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Thực hiện nghiêm túc đánh giá việc thực hiện công tác sinh viên tại Khoa.

5.3.2.2. *Giáo dục chính trị, truyền thống, văn hóa dân tộc*

- Thực hiện các chuyên đề giáo dục chính trị - tư tưởng cho sinh viên thông qua Tuần sinh hoạt công dân sinh viên đầu khoá, chương trình “Đối thoại cùng phát triển” giữa Lãnh đạo Nhà trường, các phòng ban chức năng, Đoàn Thanh niên với sinh viên; xử lý kiên quyết đối với các trường hợp thiếu ý thức tổ chức, kỷ luật, ý thức công dân kém, vi phạm pháp luật, nội quy.

- Khoa Luật Kinh tế tham gia tổ chức tốt các sự kiện quan trọng, các ngày lễ lớn của đất nước với các phương thức phong phú, tạo các sân chơi có nội dung thiết thực, ... qua đó thực hiện công tác giáo dục chính trị - tư tưởng, lịch sử truyền thống cho sinh viên.

- Tổ chức sân chơi lễ hội, hoạt động tham quan, nghiên cứu văn hóa, giới thiệu các loại hình nghệ thuật truyền thống và hiện đại, nâng cao ý thức giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

5.3.2.3. *Nâng cao năng lực, kỹ năng hội nhập quốc tế*

- Phát huy đặc trưng thế mạnh của khoa Luật Kinh tế, kết hợp giáo dục chính quy với các hình thức ngoại khoá như tổ chức các câu lạc bộ giao lưu, cuộc thi pháp lý tranh tài, ... nhằm tăng cường năng lực ngoại ngữ và hiểu biết đa văn hoá cho sinh viên.

- Tăng cường giáo dục kỹ năng giao tiếp, kỹ năng phối hợp làm việc với sinh viên người nước ngoài. Quảng bá hình ảnh, lịch sử, truyền thống Trường đến bạn bè quốc tế.

- Tăng cường trao đổi kinh nghiệm công tác quản lý sinh viên, các dịch vụ hỗ trợ sinh viên, ... với các khoa trong trường và các tổ chức giáo dục nước ngoài đến thăm và làm việc tại Trường.

5.3.2.4. *Nâng cao kiến thức, năng lực chuyên môn của sinh viên*

- Đảm bảo thực hiện các tiêu chí chuẩn đầu ra của sinh viên: Vững kiến thức chuyên môn, giỏi kỹ năng, chuẩn mực thái độ.

- Tăng cường trang bị kỹ năng mềm cho sinh viên trong chương trình chính khóa và ngoại khóa.

- Quan tâm và tổ chức tốt công tác tư vấn hướng nghiệp, hỗ trợ học bổng và cơ hội nghề nghiệp cho sinh viên, ...

5.3.2.5. *Chuẩn hóa hoạt động tình nguyện, xúc tiến các công tác xã hội và phục vụ cộng đồng và bảo vệ môi trường theo hướng “tiết giảm – tái chế – tái sử dụng”*

- Giáo dục sinh viên tinh thần tình nguyện, ý thức vì cộng đồng; nâng cao ý thức trách nhiệm với bản thân, gia đình, xã hội và môi trường;

- Tích cực triển khai thực hiện và nỗ lực tìm kiếm mô hình mới theo hướng chuyên sâu cho các hoạt động tình nguyện, công tác xã hội thiện nguyện, tiết kiệm nguồn lực và bảo vệ môi trường. Tiến tới xây dựng mô hình học kỳ hè rèn luyện kỹ năng thực hành xã hội cho sinh viên thông qua các chiến dịch tình nguyện hè do Đoàn Thanh viên tổ chức như: Mùa hè xanh, hiến máu nhân đạo, ngày thứ 7 tình nguyện, ...

5.3.2.6 *Các chương trình phát triển tư tưởng khởi nghiệp*

- Tổ chức các buổi giao lưu với những người thành công trong công việc để sinh viên được trao đổi, được chia sẻ kinh nghiệm, từ đó giúp sinh viên lập kế hoạch phát triển cá nhân như “điểm đàn sinh viên khởi nghiệp – định vị bản thân”, “con đường dẫn đến thành công”, ...

- Đẩy mạnh thông tin, truyền thông, thành lập nhóm tư vấn, hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp gồm các chuyên gia trong các lĩnh vực liên quan đến các ngành đào tạo của Nhà trường.

- Xây dựng chương trình hỗ trợ phát triển tư tưởng khởi nghiệp, tạo các nhóm khởi nghiệp để sinh viên chia sẻ, trao đổi, hợp tác.

- Tạo môi trường hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp, thành lập quỹ hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp để hỗ trợ những ý tưởng khả thi, ...

5.4. Văn hóa đại học

5.4.1. Mục tiêu cụ thể

- Xây dựng môi trường văn hoá đại học tự do học thuật, tự chủ, sáng tạo, nhân văn.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc với tinh thần trách nhiệm, chuyên nghiệp; ứng xử lịch sự văn minh.

- Tạo dựng không gian đại học văn minh, kết hợp hài hòa giữa truyền thống và hiện đại.

- Thực hiện theo đúng chiến lược phát triển của Nhà trường.

5.4.2. Nhóm giải pháp

- Rà soát, bổ sung, hoàn thiện các quy chế, quy định trong Nhà trường theo hướng tự chủ, nhân văn.

- Nghiên cứu, xây dựng bộ tiêu chí về văn hoá đại học trong từng nhóm đối tượng và trong từng lĩnh vực hoạt động của Khoa.

- Đẩy mạnh triển khai các hoạt động xây dựng văn hoá đại học trong sinh viên, như “10 tiêu chí ứng xử văn hoá sinh viên”, “Sinh viên tiên tiến làm theo lời Bác”, ...

5.4.3. Các chỉ tiêu

Thực hiện theo chỉ tiêu của Kế hoạch chiến lược chung của toàn Trường và phân công nhiệm vụ của Ban Giám hiệu.

6. Chương trình Cơ sở vật chất, Tài chính

Triển khai theo kế hoạch chiến lược của Nhà trường về tài chính theo giai đoạn 2015-2020.

7. Chương trình Quản trị đại học và Đảm bảo chất lượng

7.1 Mục tiêu chung

Nâng cao chất lượng quản trị đại học theo mô hình quản trị tiên tiến, phù hợp với xu thế quốc tế; chuẩn hoá, quy trình hoá, tin học hoá hoạt động của hệ thống quản lý các cấp, có hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong trường đại học hoạt động hiệu quả.

7.2 Quản trị đại học

7.2.1 Mục tiêu cụ thể

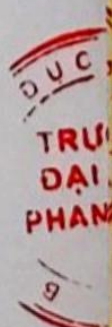
- Nâng cao chất lượng quản trị đại học theo mô hình quản trị hiện đại, phù hợp với xu thế quản trị đại học thế giới, phù hợp với vai trò và vị trí của Trường.

- Hoàn thiện cơ cấu tổ chức của khoa Luật Kinh tế.

- Chuẩn hoá, quy trình hoá quản trị đại học cấp đơn vị.

7.2.2 Nhóm giải pháp

- Nâng cao năng lực quản trị đại học của cấp Lãnh đạo Khoa; tăng cường tính chuyên nghiệp của đội ngũ cán bộ, nhân viên, giảng viên và trang thiết bị phục vụ hoạt động hành chính.



- Kiện toàn cơ cấu tổ chức và hoạt động của khoa Luật Kinh tế theo cơ chế mở và liên thông, liên kết trong sự quản lý và điều phối thống nhất; tăng cường liên thông liên kết cả ở trong nước lẫn ngoài nước.

- Góp phần nâng cao hình ảnh của Trường trong hệ thống giáo dục Việt Nam, khu vực và quốc tế.

7.2.3 Chỉ tiêu

- Hoàn thiện hệ thống văn bản, hoàn chỉnh quy chế về tổ chức và hoạt động của các đơn vị.

- Thiết kế xuất bản và phát hành tờ rơi, sách giới thiệu, video clip đăng trên www.youtube.com, ... giới thiệu khoa Luật Kinh tế; cải tiến hình thức, tăng cường nội dung thông tin và trao đổi học thuật trên hệ thống trang Web của Khoa.

- Cải tạo và đồng bộ hoá hạ tầng mạng nội bộ của Khoa; tăng cường hiệu quả sử dụng công nghệ thông tin nhằm tăng tính liên thông, liên kết trong quản lý các hoạt động của Nhà trường.

7.3. Đảm bảo chất lượng

7.3.1. Mục tiêu cụ thể

- Có phần mềm tích hợp cơ sở dữ liệu về đảm bảo chất lượng.

- Được đánh giá ngoài chính thức cấp Trường theo Bộ tiêu chuẩn kiểm định chất lượng của Bộ Giáo dục & Đào tạo.

- Văn hóa chất lượng được phát triển đồng bộ ở Khoa.

7.3.2. Nhóm giải pháp

7.3.2.1. Hệ thống cơ sở dữ liệu

- Xây dựng cơ sở dữ liệu cần cho công tác tự đánh giá theo các bộ tiêu chuẩn trên cơ sở các minh chứng/chỉ số và các quy trình cần thiết.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu các mảng hoạt động của Khoa.

7.3.2.2. Đảm bảo chất lượng cấp Trường và xây dựng văn hóa chất lượng đồng bộ

- Triển khai chiến lược phát triển đảm bảo chất lượng của Trường và hỗ trợ kinh phí đủ để duy trì và phát triển mảng công tác đảm bảo chất lượng.